

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 24/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;
Ông Bùi Xuân Trọng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 996/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo Thạch Thái L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Q.

- Bị cáo có kháng cáo:

Thạch Thái L (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 14 tháng 6 năm 1991, tại thị xã Q1, tỉnh Q; Nơi cư trú: số nhà 45 L1, phường Q1, thị xã Q1, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Thạch Anh T và bà Thái Bích L2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ khẩn cấp và bị bắt ngày 23/12/2019, bị tạm giam đến ngày 21/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 13 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 22/12/2019, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q phối hợp với Công an thị xã Q1 kiểm tra hành chính tại quán Karaoke D, ở số nhà 186, phố L3, thuộc khu 9, phường Q1, thị xã Q1, tỉnh Q phát hiện tại phòng 404 có 10 người (6 nam, 4 nữ); phòng 503 có 12 người (8 nam, 4 nữ), phòng 504 có 14 người (11 nam, 3 nữ) đang sử dụng trái phép chất ma túy, nên đã tiến hành thu giữ vật chứng. Trong đó:

Vật chứng thu giữ tại phòng 404 gồm:

- 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 thẻ nhựa cứng màu đỏ vàng, ghi chữ “Thẻ khách hàng”, 01 ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng cuộn lại đều dính chất bột màu trắng, là ma túy Ketamine dạng vết, không xác định được khối lượng.

- 02 túi nilon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (2x2)cm, một đầu khóa kẹp, bên trong dính chất bột màu trắng là ma túy Ketamine dạng vết không xác định được khối lượng.

(Kết luận giám định số 1060/GĐMT, ngày 30/12/2019, của Phòng KTHS Công an tỉnh Q).

Vật chứng thu giữ tại phòng 503 gồm:

- 01 đĩa sứ màu trắng hình chữ nhật, 01 thẻ nhựa cứng màu cam, ghi chữ “Thẻ giữ xe”, 01 ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng cuộn lại đều dính chất bột màu trắng là ma túy loại Ketamine dạng vết, không xác định được khối lượng.

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (7,5x4)cm, một đầu khóa kẹp, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Ketamine, khối lượng 0,02 gam.

- Thu giữ trong túi xách của Trần Thị Kim C, 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khóa kẹp, bên trong có một phần viên nén màu xanh là ma túy MDMA, khối lượng 0,156 gam.

(Kết luận giám định số 1060/GĐMT, ngày 30/12/2019, của Phòng KTHS Công an tỉnh Q).

Vật chứng thu giữ tại phòng 504 gồm:

- 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 26 cm, 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ Văn N, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành ống hút đều có

dính chất bột màu trắng là ma túy Ketamine dạng vệt, không xác định được khối lượng.

- 01 túi nilon kích thước khoảng (4x6) cm, một đầu có khóa kẹp, bên trong dính chất bột màu hồng là ma túy MDMA dạng vệt, không xác định được khối lượng.

- 01 vỏ bao thuốc lá 555, bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (4x6) cm, một đầu có khóa kẹp, chứa 0,649 gam ma túy Ketamine.

(Kết luận giám định số 1060/GĐMT, ngày 30/12/2019, của Phòng KTHS Công an tỉnh Q).

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Viết H, Thạch Thái L, Hoàng Văn H1 tại Phòng 503, quán Karaoke D. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Thị Kim C:

Buổi trưa ngày 22/12/2019, Bùi Hưng L3 mời Nguyễn Viết H, Thạch Thái L, Đặng Danh T1, đến quán N ở phường Q1, thị xã Q1 ăn uống. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, L3 mời cả nhóm đến quán Karaoke D để hát. L3 gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu Dũng quản lý quán bảo bố trí phòng hát và sẽ thanh toán tiền phòng. Sau đó L3 đi thanh toán tiền ăn, còn H ở lại nói với L và T1 là còn một ít ma túy, tí cầm ra đó chơi rồi móc túi quần lấy ra 02 túi nước vui và 01 túi ke đưa cho L bảo tí nữa cầm lên quán chơi. Sau đó, L3 và T1 đều có việc gia đình nên bảo H và L đến quán trước, L3 và T1 sẽ đến sau. H cùng L đến quán D, được nhân viên lễ tân xếp vào phòng 503. H yêu cầu nhân viên lễ tân bố trí 02 nhân viên chơi nhạc DJ là Vũ Tuấn K và Vũ Ngọc Đ cùng 05 nhân viên nữ gồm Trần Thị Kim C, Cao Thị P, Đỗ Thị N1, Bùi Huyền T2 và Lê Thị H2 phục vụ tại phòng.

Khoảng 30 phút sau, Bùi Hưng L3, Đặng Danh T1 đến phòng 503, sau đó H có gọi điện thoại rủ thêm Hoàng Văn H1, Vũ Hải T3, Lê Duy K1 đến tham gia cùng nghe nhạc và sử dụng ma túy. Trong quá trình nghe nhạc và hát karaoke, Nguyễn Viết H bảo nhân viên phục vụ là Vũ Tuấn K đi đun nước bò húc và lấy đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút mang lên phòng cho H. K mang những vật dụng trên vào trong phòng để lên bàn rồi ra khỏi phòng. H bảo Thạch Thái L xé gói nước vui đổ vào ca nước bò húc nóng lắc đều rót ra cốc mời mọi người sử dụng còn Hoàng Văn H1 trực tiếp đổ 1/2 túi Ketamine ra đĩa dùng thẻ nhựa tán

mịn kẻ thành nhiều đường rồi bê đĩa Ketamine cùng ống hút đi mời lần lượt từng người trong phòng sử dụng.

Khoảng 30 phút sau, ma túy Ketamine trên đĩa đã hết, H1 tiếp tục đổ số ke còn lại trong túi ra đĩa tán mịn rồi kẻ luống và trực tiếp bê đi mời mọi người trong phòng sử dụng. Cả bọn nhảy nhót lắc lư theo nhạc mạnh thì bị Công an vào kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng.

* Tại bản Kết luận giám định số 1061, ngày 31/12/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận mẫu nước tiểu thu của 13 người tại phòng 503 như sau:

Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Thạch Thái L, Vũ Tuấn K gửi giám định có chất Dehydronorketamine (là sản phẩm chuyển hóa của Ketamine).

Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Viết H, Vũ Hải T3, Đặng Danh T1, Bùi Hưng L3, Hoàng Văn H1, Trần Thị Kim C, Cao Thị P, Đỗ Thị N1, Bùi Huyền T2, Vũ Ngọc Đ, và Lê Thị H2 gửi giám định có chất ma túy MDMA và chất Dehydronorketamine (là sản phẩm chuyển hóa của Ketamine).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Viết H, Thạch Thái L và Hoàng Văn H1 đều khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 127/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Q đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Thái L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Thái L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi thành án, được trừ đi những ngày tạm giam từ ngày 23/12/2019 đến ngày 21/01/2020.

Ngoài ra bản án còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T4, Đinh Văn Đ1, Đỗ Văn N, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Viết H, Hoàng Văn H1, Bùi Văn T1, Bùi Quang D1, Lê Mạnh H3, Lương Văn T5, Nguyễn Văn L, Trần Thị Kim C, Đinh Khắc Đ2, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/10/2020, bị cáo Thạch Thái L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được chuyển từ hình phạt tù giam có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Thạch Thái L giữ nguyên nội dung kháng cáo. Thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Thạch Thái L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: chiều ngày 22/12/2019 các bị cáo Nguyễn Viết H, Hoàng Văn H1, Thạch Thái L đã cùng tổ chức cho các đối tượng Vũ Hải T3, Đặng Danh T, Bùi Hưng L3, Trần Thị Kim C (sinh ngày 27/12/2001), Cao Thị P, Đỗ Thị N1, Nguyễn Thị Thanh N1, Bùi Huyền T2 (sinh năm 2003), Vũ Ngọc Đ, Lê Thị H2 sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo Thạch Thái L và đồng phạm đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về

tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Thạch Thái L, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân.

Trong vụ án này có 03 nhóm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại các phòng số 404, 503 và 504. Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình với đánh giá của Tòa án cấp sơ thẩm về nhận định đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, phân công để thực hiện tội phạm. Trong ba nhóm thì nhóm ở phòng 503 (nhóm có bị cáo Thạch Thái L) các bị cáo đều nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc và góp tiền để mua ma túy sử dụng và cho các nhân viên sử dụng như hai nhóm trên. Vì vậy, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong nhóm này ít nguy hiểm hơn so với hành vi phạm tội của các bị cáo trong nhóm tại phòng 404 và phòng 504. Đánh giá vị trí vai trò thì bị cáo Thạch Thái L giữ vai trò thấp nhất trong nhóm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Thạch Thái L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo còn tích cực hợp tác giúp đỡ Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q mở rộng vụ án, tác động tâm lý vận động 02 đối tượng truy nã là Nguyễn Văn L sinh năm 1997, trú tại: Thôn 5, xã S, thị xã Q1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Nguyễn Hữu D sinh năm 1995, trú tại xã L5, thị xã Q1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” ra đầu thú. Ngày 10/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q có Công văn số 1876/CV-CQĐT đề nghị Cơ quan Viện Kiểm sát, Tòa án trong quá trình truy tố, xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với Thạch Thái L nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thạch Thái L xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trình bày quá trình sống tại địa phương bị cáo chấp hành tốt mọi chủ

trương chính sách, pháp luật của Nhà nước; bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 2; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội hiện tuổi cao, mẹ sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Thạch Thái L giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Thạch Thái L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 127/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Q.

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Thạch Thái L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2019 đến ngày 21/01/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Thạch Thái L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật ngay sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Cục THADS tỉnh Q;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo (qua địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

Vũ Thị Thu Hà